TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BỐ TRẠCH** **TỈNH QUẢNG BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 25 /2020/QĐST-HNGĐ	*Bố Trạch, ngày 02 tháng 11 năm 2020.*

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN HÔN NHÂN GIA ĐÌNH

Căn cứ vào khoản 5 Điều 48; điểm g khoản 1 Điều 217(thuộc trường hợp đoạn 2 điểm e khoản 1 Điều 192 Bộ luật tố tụng dân sự); khoản 1, khoản 3, khoản 4 Điều 218; khoản 1 Điều 219 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; điểm c khoản 2 Điều 6 Nghị quyết số 04/2017/NQ-HĐTP ngày 05/5/2017 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án Nhân dân Tối cao về Hướng dẫn một số quy định tại khoản 1 và khoản 3 Điều 192 Bộ luật tố tụng dân sự.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình sơ thẩm;

Xét thấy: Tòa án nhân dân huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình đã ra Thông báo yêu cầu cung cấp địa chỉ của bị đơn số 80/2020/TB-TA, ngày 10/9/2020, trong đó có nêu rõ nội dung nếu nguyên đơn chị Y không cung cấp được địa chỉ cư trú hiện nay của anh N thì Tòa án sẽ đình chỉ vụ án, Tòa án đã gửi cho nguyên đơn và đã liên lạc với nguyên đơn chị Nguyễn Thị Y yêu cầu cung cấp địa chỉ nơi cư trú hiện nay của bị đơn anh Lê Quang N; chị Y đã liên lạc với Tòa án thông báo đến nay chị cũng không biết địa chỉ nơi cư trú hiện nay của anh N ở đâu để cung cấp cho Tòa án theo yêu cầu, đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật; nay đã hết thời hạn nhưng chị Y vẫn không cung cấp được. Kết quả xác minh tại gia đình anh N ngày 20/10/2020(có xác nhận của chính quyền địa phương): Bố anh N là ông Lê Quang Âvà mẹ anh N là bà Nguyễn Thị P cho biết: Tháng 02/2018 anh N đi làm ăn ở Miền Nam đến nay. Gia đình đã nhận được các giấy tờ Tòa án gửi cho anh N như Thông báo thụ lý vụ án; Thông báo họp giao nộp, công khai chứng cứ và hòa giải lần 1 và lần 2; các giấy triệu tập phiên họp và hòa giải lần 1 và lần 2. Gia đình không biết địa chỉ nơi cư trú hiện nay của anh N ở đâu để giao lại cho anh N và cung cấp cho Tòa án địa chỉ nơi cư trú hiện nay của anh N theo yêu cầu. Hiện nay hộ khẩu anh N vẫn đang ở thôn 7, xã H, huyện B, tỉnh Q. Gia đình đề nghị Tòa án giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật. Như vậy, nguyên đơn chị Nguyễn Thị Y và gia đình bố, mẹ anh N không cung cấp được địa chỉ nơi cư trú hiện nay của anh N ở đâu, anh N đi làm ăn ở Miền Nam từ tháng 02/2018 cho đến nay(trước thời điểm nguyên đơn chị Y làm đơn khởi kiện: ngày 05/7/2020). Do vậy, việc đình chỉ giải quyết vụ án là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật.

QUYẾT ĐỊNH

1.Đình chỉ giải quyết vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 80/2020/TLST-HNGĐ ngày 06/7/2020;

Về việc: Xin ly hôn và tranh chấp nuôi con, giữa;

-Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Y, sinh năm 1994;

Địa chỉ: Thôn 2 T, xã T , huyện L, tỉnh Q;

-Bị đơn: Anh Lê Quang N, sinh năm 1990;

Địa chỉ: Thôn 7, xã H, huyện B, tỉnh Q;

2.Hậu quả của việc đình chỉ vụ án: Đương sự có quyền khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết lại vụ án. Nguyên đơn chị Nguyễn Thị Y được nhận lại số tiền 300.000đ(ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí chị Y đã nộp tại Biên lai số 0003452 ngày 06/7/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình.

3.Đương sự: Nguyên đơn chị Nguyễn Thị Y và bị đơn anh Lê Quang N có quyền kháng cáo Quyết định này trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được Quyết định hoặc kể từ ngày Quyết định được niêm yết; Viện kiểm sát có quyền kháng nghị Quyết định này theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:
-Tòa án tỉnh Quảng Bình
-VKS huyện Bố Trạch(2);
-Chi cục THA DS Bố Trạch;
-Chị Nguyễn Thị Y;
-Anh Lê Quang N;
-Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Đã ký

Nguyễn Thanh Vân